|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **NGUYỄN TRI PHƯƠNG**  Số: ……/KH-NTP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Quận 10, ngày 01 tháng 12 năm 2016* |

**KẾ HOẠCH**

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG**

**GIAI ĐOẠN 2016 – 2020**

Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương tọa lạc tại số 26 Nguyễn Lâm, Phường 6, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Đây là trường công lập được thành lập theo Quyết định 1771/QĐ-UB ngày 28 tháng 6 năm 1996 của Ủy ban Nhân dân Quận 10. Sau 20 năm hoạt động giảng dạy và giáo dục, trường đã có những bước phát triển bền vững. Tính đến đầu năm học 2016 - 2017, trường có 63 cán bộ - giáo viên - nhân viên được chia thành 6 tổ chuyên môn (Toán Tin, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Lý Hóa Sinh, Sử Địa Giáo dục công dân, Văn Thể Mỹ) và một tổ Văn phòng. Trường có 27 lớp (khối 9: 6 lớp, khối 8: 8 lớp, khối 7: 6 lớp, khối 6: 7 lớp) với 1.147 học sinh (khối 9: 228, khối 8: 317, khối 7: 288, khối 6: 314). Trường có Chi bộ Đảng với 06 đảng viên, Công đoàn cơ sở với 63 công đoàn viên và Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với 10 đoàn viên. Nhà trường có tổng diện tích sử dụng 2562m2.

Được sự quan tâm của UBND Quận và ngành Giáo dục và Đào tạo, nhà trường được cải tạo hệ thống điện và trang bị một số bàn ghế học sinh, giáo viên.

Trong tình hình đổi mới toàn diện nhà trường đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội và đất nước, trường THCS Nguyễn Tri Phương xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục từ giai đoạn 2016 – 2020 và tầm nhìn đến 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

**A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

1. **Môi trường bên trong***(Giáo viên, Cán bộ quản lý, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học,…)*

Trường THCS Nguyễn Tri Phương là một ngôi trường lớn trong quận được hầu hết phụ huynh trong và ngoài quận tin tưởng, gắn bó và hết lòng ủng hộ nhà trường. Nhà trường đã trở thành một trường THCS uy tín được nhân dân, xã hội biết đến, tin tưởng và gửi gắm con em vào học tại trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường được xây dựng từ năm 1972, đến nay cơ sở vật chất đã sử dụng nhiều năm và chỉ đáp ứng vừa đủ yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, quạt trần.

Các phòng chức năng: phòng điện, phòng thực hành Lý, thực hành Hóa, thực hành Sinh, phòng máy vi tính (01 phòng với 45 máy). Tất cả các phòng đều được trang bị các thiết bị tối thiểu đáp ứng được nhu cầu giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh.

Các phòng làm việc: Phòng Hiệu trưởng, phòng chuyên môn (phó hiệu trưởng), phòng Tài vụ, phòng Giáo vụ đều được trang bị máy vi tính kết nối mạng internet , phòng Đoàn - Đội, phòng Giám thị, phòng họp HĐSP.

Nhà trường có khu ăn, căn tin đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, khu nhà vệ sinh ở tầng trệt cho học sinh và giáo viên, có khu để xe giáo viên và học sinh riêng biệt.

Trường có hàng rào kiên cố, tách biệt với khu dân cư. Sân trường có cây xanh và các bồn hoa tạo cảnh quang mát mẻ, sạch đẹp để học sinh rèn luyện thân thể và tham gia các hoạt động tập thể. Đặc biệt trường có xây dựng tượng đài Cụ Nguyễn Tri Phương, vị trung thần nhà trường vinh dự được mang tên. Đây là cơ hội để giáo dục truyền thống lịch sử tốt đẹp cho học sinh nhà trường.

**1/**  **Đội ngũ:**

a) Giáo viên.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tổ bộ môn** | **Giáo**  **viên** | | **Đảng viên** | **Số giáo viên** | | | | | |
| **Biên chế**  **(cơ hữu)** | **Hợp đồng thỉnh giảng** | **Trình độ chuyên môn** | | | |
| **>ĐH** | **ĐH** | **CĐ** | **Khác** |
| **T.số** | **Nữ** |
| 1 | Toán | 8 | 4 |  | 7 | 1 |  | 7 | 1 |  |
| 2 | Văn | 9 | 8 | 2 | 8 | 1 |  | 8 | 1 |  |
| 3 | Ngoại ngữ | 6 | 6 |  | 6 |  |  | 6 |  |  |
| 4 | Lý | 3 | 1 |  | 3 |  |  | 3 |  |  |
| 5 | Hóa | 2 | 2 |  | 2 |  |  | 2 |  |  |
| 6 | Sinh | 3 | 1 |  | 3 |  |  | 3 |  |  |
| 7 | Sử | 3 | 1 |  | 3 |  |  | 2 | 1 |  |
| 8 | Địa | 2 | 2 |  | 2 |  |  | 2 |  |  |
| 9 | GDCD | 2 | 1 |  | 2 |  |  | 2 |  |  |
| 10 | Công nghệ KTDV | 1 | 1 |  | 1 |  |  | 0 | 1 |  |
| 11 | Công nghệ CN | 2 | 1 |  | 2 |  |  | 0 | 2 |  |
| 12 | Công nghệ NN | 1 | 0 |  | 1 |  |  |  | 1 |  |
| 13 | Tin học | 1 | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 14 | Nhạc | 1 | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 15 | Mỹ thuật | 2 | 0 |  | 2 |  |  |  | 2 |  |
| 16 | Thể dục | 3 | 0 | 1 | 3 |  |  | 3 |  |  |
|  | Tổng cộng | 49 | 30 | 3 | 47 | 2 |  | 40 | 9 |  |

b) Cán bộ - Nhân viên.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bộ phận** | **Số lượng** | | **Đảng viên** | **Số giáo viên** | | | | | |
| **Biên chế**  **(cơ hữu)** | **Hợp đồng** | **Trình độ** | | | |
| **>ĐH** | **ĐH** | **CĐ** | **Khác** |
| **T.số** | **Nữ** |
| 1 | BGH | 3 | 1 | 3 | 3 |  |  | 3 |  |  |
| 2 | TLTN (TPT) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Kế toán | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  |
| 4 | Thủ quỹ | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  | 1 |  |
| 5 | Thư viện | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  |  | 1 |
| 6 | TB-THTN | 2 | 2 |  | 2 |  |  | 1 | 1 |  |
| 7 | VP (HV-GV) | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |  | 1 |
| 8 | Y tế | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  |  | 1 |
| 9 | Bảo vệ | 2 | 0 |  | 1 | 1 |  |  |  | 2 |
| 10 | Phục vụ | 2 | 2 |  |  | 2 |  |  |  | 2 |
|  |  | 14 | 10 | 3 | 9 | 5 |  | 4 | 3 | 7 |

•      Lãnh đạo trường có năng lực chuyên môn cao, kinh nghiệm trong công tác quản lý chưa đồng đều, với phong cách lãnh đạo tận tâm, dân chủ, biết lắng nghe, và có những quyết định hợp tình, hợp lý trong giải quyết công việc và tổ chức các hoạt động giáo dục. Trong công tác lãnh đạo luôn thể hiện tính năng động, sáng tạo, nhạy bén, tạo được sự đồng thuận của các thành viên trong HĐSP nhà trường.

Tập thể giáo viên, công nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm, yêu nghề; một số giáo viên có nhiều kinh nghiệm giảng dạy. Tất cả đều gắn bó đoàn kết với nhà trường, toàn tâm, toàn ý xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh và phát triển.

Về trình độ chuyên môn: 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên, 100% có bằng A tin học và có bằng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, 100%  xếp loại tay nghề khá, giỏi.

Các kế hoạch xây dựng chuyên đề, thao giảng chuyên môn được tổ chức nghiêm túc, thường xuyên theo qui chế và ngày càng có chất lượng về mặt hình thức cũng như nội dung, đáp ứng được nhu cầu học tập nâng cao trình độ, năng lực nghiệp vụ của đội ngũ trong  đổi mới phương pháp giảng dạy và dạy học cá thể.

Các đoàn thể vững mạnh được đánh giá tốt, tập hợp được quần chúng, năng động, sáng tạo và phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc tổ chức các hoạt động, các phong trào góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đội ngũ CB-GV-NV và giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Việc thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn của ngành và chủ đề “Sống có trách nhiệm”, “Kỷ cương - Tình thương -  Trách nhiệm” trong những năm qua đã tạo nên một tiền đề khá vững chắc cho việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch chiến lược.

c/ Cơ sở vật chất.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Diện tích trường** | **Số phòng thí nghiệm** | **Số phòng nghe nhìn** | **Số phòng vi tính** | **Số phòng khác** | **Diện tích nhà ăn** | **Diện tích khu bán trú** |
| 2562 m2 | 3 | 1 | 1 | 18 | m2 | m2 |

- Trang thiết bị dạy học: có đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ,

- Mua sắm và sử dụng trang thiết bị dạy học: bổ sung đầy đủ theo danh mục tối thiểu, 100% giáo viên sử dụng trang thiết bị dạy học khi lên lớp.

- Phòng Y tế: 16m2, trang bị đủ phương tiện phục vụ sơ cấp cứu.

- Phòng Nha học đường: sử dụng chung với phòng y tế.

- Phòng Tư vấn tâm lý: không có.

- Phòng Hỗ trợ học sinh hòa nhập: không có.

- Nhà đa năng: không có.

- Hồ bơi: không có.

- Trang thiết bị dạy học:

+ Bảng tương tác: không có.

+ Thư viện điện tử: 4 máy tính đặt tại thư viện.

+ Phòng thí nghiệm NCKH, STEM…: không có.

**2/ Thuận lợi - Cơ hội.**

Cơ sở vật chất mới được đầu tư, nâng cấp năm 2015 tạo điều kiện thuận lợi cho thầy trò nâng cao chất lượng giáo dục.

Đội ngũ thầy cô giáo đạt và trên chuẩn, đa số nhiệt tâm, tận tụy và thương yêu học sinh.

Được sự hỗ trợ tích cực về mọi mặt của phụ huynh, nhất là ban đại diện phụ huynh trường.

**3/ Khó khăn - Thách thức.**

Chất lượng của học sinh ở đầu vào chưa được như mong muốn, nhiều học sinh lớp 6 về trường theo phân tuyến chưa đáp ứng được yêu cầu của cấp trung học.

Lượng giáo viên sẵn sàng cho việc ứng dụng công nghệ vào dạy học thấp dù đã có bằng A tin học.

Trên 60% giáo viên tiếng Anh chưa chuẩn hóa trình độ B2.

Một số giáo viên lớn tuổi áp dụng công việc ứng dụng công nghệ mới còn gặp khó khăn.

1. **Môi trường bên ngoài***(Văn hóa, xã hội, dân cư, địa bàn, sự phát triển, kế hoạch chung của các cấp, tình hình đổi mới giáo dục,…)*

**a. Cơ hội:**

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập diễn ra mạnh mẽ, nhà trường có nhiều cơ hội học tập các nền giáo dục tiên tiến và đẩy mạnh các hoạt động hợp tác phát triển. Đồng thời trong sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, cán bộ công nhân viên, giáo viên có nhiều cơ hội học hỏi, tiếp cận, giao lưu với đồng nghiệp các trường trong và ngoài quận, trong thành phố và cả nước thông qua mạng Internet.

Nhu cầu con em nhận được nền giáo dục chất lượng cao của phụ huynh và học sinh hiện nay là rất lớn và ngày càng tăng. Bên cạnh đó nhà trường cũng nhận  được sự tín nhiệm cao của các bậc cha mẹ học sinh và học sinh. Đây chính là điều kiện thuận lợi để nhà trường thu hút đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học.

Đội ngũ GV-CNV trẻ của nhà trường được đào tạo bài bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, nếu được bồi dưỡng tay nghề thường xuyên, sẽ là lực lượng kế thừa đội ngũ giáo viên nhiều kinh nghiệm.

Chủ trương xã hội hoá giáo dục của Nhà nước đang mở ra nhiều cơ hội mới cho nhà trường khai thác và phát huy các nguồn lực vật chất, tài chính, văn hoá, chuyên môn để cùng chăm lo nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Nhà trường nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương.

**b. Thách thức:**

Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội; xu thế cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường và trong thời kỳ hội nhập.

 Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên đáp ứng được yêu cầu không ngừng đổi mới giáo dục.

 Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học tích cực, dạy học cá thể và nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên còn hạn chế.

 Tình trạng quá tải về sĩ số học sinh do áp lực tăng dân số cơ học cũng là vấn đề thách thức lớn cho việc hiện đại hóa trường học, là bài toán khó trong việc định hướng dạy học hai buổi/ngày.

 Trong khi đó, cơ sở vật chất nhà trường còn nhiều khó khăn do thiếu phòng học và đã sử dụng nhiều năm. Việc trang bị thiết bị dạy học hiện đại vẫn là yêu cầu luôn cấp thiết trong thời đại mà khoa học kĩ thuật tiến bộ.

**B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

**SỨ MỆNH**

 Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ luật, có chất lượng giáo dục toàn diện và chuyên sâu; học sinh yêu thích học tập, có ý thức học tập suốt đời và có cơ hội phát triển tài năng, biết tư duy sáng tạo; hình thành nhân cách người công dân tốt của đất nước.

Đào tạo cho đất nước những con người có đạo đức, có tri thức, biết tư duy độc lập, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp.

**TẦM NHÌN**

Trở thành một trong những trường có bề dày về truyền thống về giáo dục toàn diện và có chất lượng, nơi mà cha mẹ học sinh sẽ lựa chọn để con em mình được học tập và rèn luyện. Đây cũng là nơi giáo viên luôn có khát vọng được cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, có truyền thống hiếu học.

**GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

* Nối kết truyền thống.
* Chất lượng giáo dục cao.
* Tự hào - tự tin khát vọng vươn lên .
* Phát triển – Đổi mới và hội nhập.

**PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

Tất cả vì học sinh thân yêu.

**C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

1. **Mục tiêu chung.**

  Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời kỳ hội nhập. Là một trong những trường THCS dạy Tiếng Anh cho tất cả học sinh.

 Đào tạo thế hệ học sinh có truyền thống tự hào là học sinh Nguyễn Tri Phương, là những công dân có ích cho gia đình và xã hội, là những con người mới XHCN, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực làm chủ cuộc sống, phát triển đầy đủ về thể lực và trí lực để sống làm việc và hội nhập toàn cầu.

Tích cực vận dụng nguồn lực xã hội hóa trong giáo dục để phối hợp tốt trong giáo dục nâng cao cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

1. **Mục tiêu cụ thể.**

**Từ năm 2016 – 2020**: Giai đoạn trường THCS Nguyễn Tri Phương phấn đấu nâng cao chất lượng:

* Hiệu suất đào tạo nâng cao (97%).
* Tỉ lệ HS lớp 9  tốt nghiệp THCS 100% (loại khá - giỏi (70%))
* Hằng năm, có nhiều hơn 7 học sinh đạt HSG cấp thành phố .
* Tỉ lệ giáo viên xếp loại tay nghề khá, giỏi (100%) xếp loại giỏi (75%)
* Tỉ lệ CBQL,GV sử dụng thành thạo vi tính, ứng dụng tốt CNTT trong quản lý, giảng dạy 100%.
* Xây dựng thành công phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
* Nhà trường luôn là cơ sở giáo dục được nhân dân, xã hội tin tưởng.
* Năm 2016 -2020 trường THCS Nguyễn Tri Phương phấn đấu :
* Đạt Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
* Năm 2016 - 2020 đạt trường xuất sắc cấp TP, nhận cờ thi đua của UBND TP.

2/       **Năm 2020 - 2025**: tiếp tục giữ vững là trường xuất sắc cấp thành phố là trường có học sinh học 2 buổi/ngày, đạt Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

* **Mục tiêu phấn đấu của Đội ngũ cán bộ - giáo viên – nhân viên:**

Tổng số CB – GV –NV: 70

Lãnh đạo: 03

Giáo viên: 63

Chất lượng đội ngũ:

* **Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:**

Thạc sỹ: tỷ lệ 10%

Đại học: tỷ lệ 90%

* **Trình độ lý luận chính trị:**

Cử nhân: 2.9%

Trung cấp: tỷ lệ: 20 %

* **Trình độ tin học:**

Chứng chỉ A: tỷ lệ: 100%

Chứng chỉ B Tin học ứng dụng tỷ lệ: 20%

* **Trình độ tay nghề của giáo viên:**

Giỏi tỷ lệ: 80%

Khá: tỷ lệ: 20%

Giáo viên giỏi cấp Quận: 30%

**Học sinh:**

Qui mô phát triển: 28 lớp với 1100 học sinh, có 10 lớp học 2 buổi/ngày.

* **Chất lượng đào tạo:**

Học lực: Giỏi: 70%      Khá: 20%

Hạnh kiểm: Tốt: 90%  Khá: 10%

Có nhiều hơn 3% học sinh lớp 9 là học sinh giỏi cấp thành phố.

Tỷ lệ học sinh lên lớp: 99%

Không có học sinh bỏ học giữa chừng.

**Hiệu suất đào tạo:**

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 100%    Trong đó: Giỏi – Khá : 90%

Học sinh lớp 9 vào trường THPT: 90%

Đạt giải cao trong các hoạt động thể thao, văn nghệ,…

**Cơ sở vật chất:**

19 phòng học có hệ thống âm thanh, tivi hoặc đèn chiếu, nối mạng Internet phục vụ giảng dạy và học tập. Bàn ghế đúng chuẩn, đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát.

3 phòng thực hành Lý – Hóa – Sinh: đạt tiêu chuẩn

            2 phòng vi tính dạy tin học với 90 máy có nối mạng Internet

            Có các phòng bộ môn tự nhiên và xã hội cho học sinh

            Phòng thư viện, thiết bị và các phòng chức năng đúng chuẩn

            Trường đạt tiêu chuẩn hiện đại Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

**D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

**1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.**

 Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, dạy học hướng tới cá thể.

     Nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT trong dạy và học.

Tăng cường rèn luyện kỹ năng và khả năng tương tác của học sinh trong quá trình dạy học.

 Xây dựng môi trường học tập thân thiện, tạo điều kiện phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của từng học sinh.

 Đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn và giáo dục tốt kỹ năng sống cho học sinh; giúp học sinh có được những kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hội nhập cơ bản.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

  Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để nâng cao trình độ, kỹ năng sử dụng máy tính, thông thạo ngoại ngữ, phục vụ cho công việc giảng dạy làm việc trong ngôi trường tiên tiến hiện đại

**2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.**

  Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng lãnh đạo và giáo viên theo hướng sử dụng tốt những giáo viên hiện có và tuyển dụng giáo viên mới đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng chuyên môn nghiệp vụ; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, trí tuệ, năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu cao của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi CB-GV-CNV đều tự hào, mong muốn cống hiến cho sự phát triển bền vững của nhà trường.

 Nâng cao thu nhập cho CB-GV-CNV, tạo nguồn thu nhập ổn định để đội ngũ an tâm công tác.

Không ngừng cải tiến công tác thi đua, khen thưởng sao cho phù hợp với điều kiện thực tiễn hướng tới sự công bằng, lành mạnh, tạo điều kiện cho từng cá nhân phấn đấu nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt.

 Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức tốt Hội nghị CBCC đầu năm học, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong đội ngũ  nhằm đem lại kết quả tốt nhất cho công tác dạy và học của nhà trường.

  Tổ chức kiểm tra đánh giá chặt chẽ, đúng quy định. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý (chuẩn hiệu trưởng), giảng dạy (chuẩn nghề nghiệp giáo viên) nhằm đánh giá đúng năng lực từng cá nhân để có kế hoạch bồi dưỡng, quy hoạch và phát triển đội ngũ kế cận.

**3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.**

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, tổ chức bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Tham mưu cho Ban lãnh đạo ngành giáo dục, UBND Quận về kế hoạch tuyển sinh đầu cấp; đề xuất với UBND Quận kế hoạch xây dựng nhà thi đấu đa năng và các thiết bị của nhà thi đấu; chú trọng tăng cường đầu tư các phòng chức năng nhằm giúp nhà trường đạt chuẩn về cơ sở vật chất vào năm 2020.

Xây dựng kế hoạch mua sắm hợp lý các trang thiết bị dạy học hiện đại, đúng chuẩn đảm bảo phục vụ tốt cho yêu cầu giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh.

Thực hiện có hiệu quả chương trình quản lý học sinh thông qua phần mềm Vietschool hoặc Smas.

**4. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.**

1. Quản lý tất cả các khâu trong nhà trường bằng các phần mềm tương ứng.
2. Tiến tới quản lý điểm số bằng sổ điểm điện tử.
3. Lắp camera giám sát an ninh trật tự của nhà trường.

**5. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.**

Thực hiện đúng đề án tinh giảm biên chế của nhà trường giai đoạn 2016-2021 để tăng hiệu quả bộ máy.

Xây dựng kế hoạch tài chính của nhà trường theo hướng tự chủ hạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục, tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân và CMHS, các mạnh thường quân, nhà tài trợ, khuyến học nhằm tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

**6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.**

Nâng cấp và khai thác có hiệu quả website của nhà trường, giới thiệu rộng rãi các hoạt động của nhà trường trên các phương tiện thông tin đặc biệt qua website của nhà trường để CMHS, học sinh có thể truy cập thông tin về nhà trường. Khai thác hiệu quả chương trình Smas hoặc Vietchool nhằm giúp phụ huynh theo dõi được quá trình học tập và rèn luyện của con, em giúp họ an tâm khi gửi con em theo học tại trường.

Thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội để phối hợp tốt việc giáo dục học sinh.

Quan hệ tốt chính quyền, cộng đồng, các cơ quan ban ngành nơi địa bàn trường trú đóng. Khuyến khích và tạo điều kiện cho CB-GV-NV và học sinh tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của địa phương, cộng đồng và khu vực.

Tổ chức cho học sinh tham quan, học tập ngắn hạn ở các nước để hội nhập quốc tế.

**E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Cơ cấu tổ chức**

        Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược, Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược từng giai đoạn sao cho sát với tình hình thực tế của nhà trường, ngành giáo dục, địa phương.

**2. Chỉ đạo thực hiện**

**a)  Phổ biến kế hoạch chiến lược:**

         Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường, để kế hoạch chiến lược của nhà trường trở thành kế hoạch chiến lược của từng cá nhân, tổ chức đơn vị trong nhà trường với mục tiêu chiến lược và giải pháp chiến lược phù hợp cho từng giai đoạn.

**b)  Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

* **Giai đoạn 1:**

Năm 2016 - 2017 : Phổ biến lấy ý kiến đóng góp, hoàn thành và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, tập trung đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện 30% kế hoạch chiến lược. **Giai đoạn 2:**

Năm 2017 - 2018: Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược cho phù hợp với yêu cầu mới. Tập trung bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng và hoàn chỉnh nhà thi đấu đa năng, các phòng chức năng, phòng bộ môn theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Thực hiện 60% kế hoạch chiến lược.

* **Giai đoạn 3:**

Năm 2018-2019: Đẩy mạnh các hoạt động đã được đề ra trong kế hoạch, nâng cao chất lượng giáo dục. Thu thập thông tin, kiểm tra đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm về việc thực hiện Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2016 – 2020. Thực hiện 80% kế hoạch chiến lược.

Giai đoạn 2019-2020: Tiếp tục điều chỉnh bổ sung thực hiện kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Hoàn tất thực hiện kế hoạch chiến lược với những yêu cầu còn lại. Đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

**c)  Phân công thực hiện :**

**Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Tổ chức sơ kết tổng kết rút kinh nghiệm, đề xuất nội dung, biện pháp cần điều chỉnh, bổ sung trong kế hoạch từng năm học.

**Các Phó Hiệu trưởng:** Với nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

**Chủ tịch công đoàn, Bí thư Chi đoàn, Tổng phụ trách**: Triển khai thực hiện kế hoạch trong đoàn thể được phân công phụ trách. Báo cáo thường kỳ nội dung, biện pháp, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

**Tổ trưởng chuyên môn:** Tổ chức thực hiện kế hoạch trong từng tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch ngày càng hiệu quả.

**Cán bộ, giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo phần việc, từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**Trách nhiện của học sinh:** ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập theo phương châm “Chăm ngoan – Học tốt “ và khẩu hiện hành động: “Tự tin – Đoàn kết – Vượt khó – Vươn lên”, có ý kiến đóng góp xây dựng nhà trường của các tổ chức đoàn thể. Tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoăc học nghề. Phấn đấu trở thành những người công dân tốt.

**Trách nhiệm của Ban đại diện cha me học sinh và cha mẹ học sinh:** Phối hợp với nhà trường, giáo dục và bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cốt lõi trong hệ thống giá trị của kế hoạch chiến lược. Hỗ trợ tinh thần, vật chất xây dựng đóng góp ý kiến giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của kế hoạch chiến lược.

|  |  |
| --- | --- |
| **DUYỆT CỦA CƠ QUAN LÃNH ĐẠO** | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **NGUYỄN LÊ QUANG VINH** |